TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH THỪA THIÊN H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-KDTM	*Thành phố H, ngày 11 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2019/TLST-KDTM ngày 14 tháng 12 năm 2018.

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần Bê T và Xây D Thừa Thiên H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty cổ phần đầu tư Phát triển và Xây dựng B phải trả cho Công ty cổ phần Bê T và Xây D Thừa Thiên H số tiền còn nợ là: 187.550.000đồng (Một trăm tám mươi bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng)

Nhưng tại phiên hòa giải ngày 01/3/2019, nguyên đơn đã rút một phần yêu cầu khởi kiện với số tiền 80.000.000đồng với lý do vào ngày 01/02/2019 Công ty cổ phần đầu tư Phát triển và Xây dựng B đã chuyển trả cho Công ty cổ phần Bê Tvà Xây D Thừa Thiên H số tiền 80.000.000đồng, nay chỉ yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư Phát triển và Xây dựng B trả số tiền còn lại là 107.550.000đồng (Một trăm lẻ bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) cho Công ty cổ phần Bê T và Xây D Thừa Thiên H.

XÉT THẤY:

Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật nên cần chấp nhận. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ một phần đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã rút, nguyên đơn không phải chịu án phí đối với phần yêu cầu đã rút. Nên các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Công ty cổ phần Bê T và Xây D Thừa Thiên H;

Địa chỉ: Số 84/6 đường N, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Minh T, chức Vụ Giám Công ty;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Đình H, chức vụ: Kế toán viên Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Thừa Thiên Huế (theo Giấy ủy quyền số: 03/BTTCHC-UQ, ngày 10/01/2019 của Giám đốc).

+ Bị đơn: Công ty cổ phần Đầu tư phát triển và Xây dựng B;

Địa chỉ cũ: Lô A23, Đường số 2, Khu đô thị An Cựu City, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

Địa chỉ mới: Phòng 502.CT1, tầng 5, khu chung cư ARANYA, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đình T, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị U, Chức vụ: Kế toán viên (Theo Giấy ủy quyền số: 83/2019/UQ-BT ngày 26/02/2019 của Giám đốc).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1 Công ty cổ phần Đầu tư phát triển và Xây dựng B còn nợ và phải có trách nhiệm trả nợ cho Công ty cổ phần Bê T và Xây D Thừa Thiên H số tiền là 107.550.000đồng (Một trăm lẻ bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

2. 2 Về phương thức và thời hạn trả nợ: Vào ngày 01/5/2019, Công ty cổ phần Đầu tư phát triển và Xây dựng B phải thanh toán toàn bộ số tiền: 107.550.000đồng (Một trăm lẻ bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) cho Công ty cổ phần Bê T và Xây D Thừa Thiên H.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự; đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 80.000.000đồng (Tám mươi triệu đồng), nguyên đơn không phải chịu án phí đối với phần yêu cầu đã rút.

2. 3 Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Các đương sự phải chịu 107.550.000đồng x 5% x 50% = 2.688.750 đồng (làm tròn số = 2.689.000 đồng). Công ty cổ phần Đầu tư phát triển và Xây dựng B và Công ty cổ phần Bê T và Xây D Thừa Thiên H mỗi bên phải chịu 1/2 án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, cụ thể:

- Công ty cổ phần Đầu tư phát triển và Xây dựng B phải chịu: 2.689.000 đồng : 2 = 1.344.500 đồng (làm tròn số) (Một triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn

năm trăm đồng).

- Công ty cổ phần Bê T và Xây D Thừa Thiên H phải chịu: 2.689.000 đồng : 2 = 1.344.500 đồng (làm tròn số) (Một triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 4.688.000đồng (Bốn triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 006210 ngày 13/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Nay Công ty cổ phần Bê T và Xây D Thừa Thiên H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 3.343.500 đồng (Ba triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Trọng C